

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Nguyễn Hữu Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2020/TLST - HS ngày 21/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST - HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn Đ, sinh năm 1970; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú trước khi bị bắt, tạm giam: Thôn Đội x, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); có vợ là Trần Thị P và 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án: Ngày 24/10/2016 bị TAND huyện B xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; ngày 27/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/3/2020, chuyển tạm giam từ ngày 02/4/2020; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/3/2020, bị cáo Bùi Văn Đ đi bộ từ chỗ ở đến nhà đối tượng có tên là Đ1 ở thôn Đội x, xã N, huyện Bc, tỉnh Hà Nam với mục đích mua Heroine để sử dụng. Khi đi đến nhà Đ1 thấy Đ1 đang đứng một mình ở cổng, bị cáo Đ đi lại gần hỏi “Có Heroine

không để cho một trăm” thì Đ1 trả lời *“Đưa tiền đây”*. Đ lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho Đ1. Sau khi nhận tiền, Đ1 đưa lại cho Đ 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng. Biết là gói chứa Heroine nên Đ lấy và cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi Đ đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện Bc, tỉnh Hà Nam thì bị Lực lượng Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã N yêu cầu kiểm tra. Đ đã tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng và khai nhận đó là Heroine vừa mua với mục đích để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Đ về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong gói chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn Đ tại thôn Đội x, xã N, huyện Bc, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 55/PC09-MT ngày 02/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,206 gam (Không phải hai trăm linh sáu gam) loại: Heroine”*.

Tại Cáo trạng số 24/CT - VKS - MT ngày 21/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bc và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ trái phép 0,206 gam Heroine của bị cáo Bùi Văn Đ bị lực lượng Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam bắt quả tang vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 30/3/2020 tại khu vực đường liên thôn thuộc địa bàn thôn Đội x, xã N, huyện Bc, tỉnh Hà Nam đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do vậy Hội đồng xét xử phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét tại biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã xác định bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xét số Heroine còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc số Heroine đã thu giữ và đối tượng đã bán Heroine: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã triệu tập, lấy lời khai, đấu tranh đối với Bùi Văn Đ1, sinh năm 1979; trú tại thôn Đội x, xã N, huyện Bc, tỉnh Hà Nam nhưng Đ1 không thừa nhận đã bán Heroine cho Đ. Ngoài lời khai của Đ thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, do đó không có cơ sở để xác định, làm rõ nguồn gốc số Heroine và đối tượng có liên quan để xử lý.

- Quá trình điều tra bị cáo Đ còn khai nhận trước ngày 30/3/2020, Đ đã mua Heroine của Bùi Văn Đ1 khoảng 2-3 lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể, sau đó Đ đều sử dụng hết số ma túy đã mua. Ngoài lời khai của Đ thì không còn tài liệu nào khác để xác định hành vi nêu trên nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (30/3/2020).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 55/PC09-MT của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn Đ phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo Đ biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã N, huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)